

***Tuyên truyền văn bản quy phạm pháp luật***

# TRÍCH LẬP VÀ SỬ DỤNG QUỸ PHÁT TRIỂN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CỦA DOANH NGHIỆP

*Nguyễn Ngọc Trang*  
*Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Bình Dương*

*Khoa học và công nghệ không chỉ là động lực quan trọng cho sự phát triển toàn cầu, mà còn là yếu tố quyết định cho sự thành công của doanh nghiệp.*

**T**rong bối cảnh thị trường hiện nay, doanh nghiệp đang phải đối mặt với những biến động và cạnh tranh ngày càng khốc liệt, việc trích lập và sử dụng quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp trở nên ngày càng quan trọng, giúp doanh nghiệp duy trì sự linh hoạt và thích ứng nhanh chóng với thay đổi, mở ra cơ hội để phát triển các sản phẩm và dịch vụ tiên tiến, đáp ứng nhu cầu ngày càng đa dạng của khách hàng. Đồng thời, quỹ này còn là nguồn tài chính hỗ trợ cho việc đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, góp phần xây dựng một đội ngũ lao động có kỹ năng cao và sẵn sàng đối mặt với những thách thức ngày một phức tạp trong môi trường kinh doanh.

## ***Cơ sở pháp lý***

- Luật Khoa học và công nghệ số 29/2013/QH13
- Luật Chuyển giao công nghệ
- Nghị quyết số 43/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội
- Nghị định số 95/2014/NĐ-CP ngày 17/11/2014 quy định về đầu tư và cơ chế tài chính đối với hoạt động KH&CN.-

- Nghị định số 76/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chuyển giao công nghệ.

- Thông tư số 05/2022/TT-BKHCN ngày 31/5/2022 hướng dẫn sử dụng Quỹ phát triển KH&CN của doanh nghiệp.

- Thông tư số 67/2022/TT-BTC ngày 7/11/2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn về nghĩa vụ thuế khi doanh nghiệp trích lập và sử dụng Quỹ phát triển KH&CN của doanh nghiệp.

- Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15

## ***Quyền và nghĩa vụ của doanh nghiệp trong hoạt động KH&CN***

Luật Khoa học và Công nghệ năm 2013 quy định quyền và nghĩa vụ của doanh nghiệp:

- Nhà nước khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp đầu tư cho hoạt động khoa học và công nghệ, đổi mới, nâng cao trình độ công nghệ (khoản 6, Điều 6).

- Về đầu tư của doanh nghiệp cho KH&CN “Doanh nghiệp phải dành kinh phí đầu tư nhằm đổi mới, nâng cao trình độ công nghệ, nâng cao năng suất, chất lượng, sức cạnh tranh của sản phẩm, hàng hóa; kinh phí đầu tư phát triển khoa học và

công nghệ của doanh nghiệp được tính là khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp; doanh nghiệp đầu tư hoặc liên kết đầu tư nghiên cứu KH&CN thuộc lĩnh vực ưu tiên, trọng điểm của Nhà nước, đổi mới, nâng cao trình độ công nghệ, nâng cao năng suất, chất lượng, sức cạnh tranh của sản phẩm, hàng hóa được quỹ trong lĩnh vực KH&CN xét hỗ trợ, cho vay và được hưởng ưu đãi khác” (Điều 56).

- Doanh nghiệp có quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong việc quản lý, sử dụng quỹ đúng mục đích thành lập quỹ và thông báo việc thành lập quỹ cho cơ quan quản lý nhà nước về KH&CN tại địa phương nơi đặt trụ sở chính của doanh nghiệp (Khoản 3 Điều 63)

Thông tư số 05/2022/TT-BKH&CN ngày 31/5/2022 hướng dẫn sử dụng Quỹ phát triển KH&CN của doanh nghiệp nêu rõ, doanh nghiệp có quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong việc quản lý, sử dụng quỹ đúng mục đích theo quy định tại khoản 3 Điều 63 Luật Khoa học và Công nghệ, ngoài việc thực hiện thông báo về việc thành lập Quỹ theo quy định, doanh nghiệp cần phải “Xây dựng, phê duyệt và gửi Quy chế đề xuất, xác định nhiệm vụ, tổ chức thực hiện và đánh giá nghiệm thu các nhiệm vụ khoa học và công nghệ của doanh nghiệp, Quy chế chi tiêu, sử dụng Quỹ cho cơ quan thuế trực tiếp quản lý doanh nghiệp cùng thời điểm nộp báo cáo trích, sử dụng Quỹ trong kỳ trích lập đầu tiên theo quy định”

### **Trích lập Quỹ phát triển KH&CN doanh nghiệp**

Luật Khoa học và Công nghệ năm 2013 quy định: **Doanh nghiệp ngoài nhà nước** được khuyến khích thành lập Quỹ phát

triển khoa học và công nghệ của mình hoặc đóng góp vào Quỹ phát triển khoa học và công nghệ của ngành, địa phương và được hưởng quyền lợi theo quy định của Quỹ. Trong khi đó, doanh nghiệp nhà nước phải trích lập một tỷ lệ tối thiểu thu nhập tính thuế thu nhập doanh nghiệp để lập Quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp.

Nghị định số 95/2014/NĐ-CP ngày 17/11/2014 của Chính phủ quy định về đầu tư và cơ chế tài chính đối với hoạt động KH&CN. Theo đó, Nghị định xác định cụ thể, hàng năm, doanh nghiệp nhà nước phải trích từ 3% đến 10% thu nhập tính thuế thu nhập doanh nghiệp để lập quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp. Đồng thời, Nghị định cũng khuyến khích doanh nghiệp ngoài nhà nước được quyền trích từ thu nhập tính thuế thu nhập doanh nghiệp một tỷ lệ hợp lý, tối đa 10% để lập quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp. Điều này thể hiện sự ủng hộ và khích lệ sự đóng góp tích cực từ phía doanh nghiệp, thúc đẩy hoạt động nghiên cứu và phát triển trong lĩnh vực KH&CN.

Hướng dẫn về thuế liên quan đến việc doanh nghiệp trích lập quỹ phát triển khoa học và công nghệ của mình đã được cung cấp thông qua Thông tư số 67/2022/TT-BTC ngày 7/11/2022 của Bộ Tài chính. Thông tư này đặc biệt chú trọng hướng dẫn về nghĩa vụ thuế khi doanh nghiệp thực hiện trích lập và sử dụng Quỹ phát triển KH&CN của doanh nghiệp, theo quy định tại Điều 2:

- Hàng năm, doanh nghiệp được trích theo tỷ lệ phần trăm tính trên thu nhập tính thuế thu nhập doanh nghiệp để tạo nguồn Quỹ theo quy định tại khoản 1 Điều

17 Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12, khoản 1 Điều 18 Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp và khoản 1, khoản 2 Điều 9 Nghị định số 95/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ quy định về đầu tư và cơ chế tài chính đối với hoạt động khoa học và công nghệ, cụ thể:

+ Đối với doanh nghiệp nhà nước: Thực hiện trích từ 3% đến 10% thu nhập tính thuế thu nhập doanh nghiệp trong kỳ tính thuế. Tỷ lệ trích cụ thể căn cứ vào khả năng và nhu cầu chi cho các hoạt động khoa học và công nghệ của doanh nghiệp;

+ Đối với các doanh nghiệp không thuộc đối tượng nêu tại điểm a khoản 1 Điều này: Doanh nghiệp tự quyết định mức trích cụ thể, nhưng tối đa không quá 10% thu nhập tính thuế thu nhập doanh nghiệp trong kỳ tính thuế.

- Khoản trích Quỹ được xác định theo từng kỳ tính thuế thu nhập doanh nghiệp và được trừ vào thu nhập tính thuế thu nhập doanh nghiệp khi xác định thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong kỳ tính thuế.

### **Sử dụng Quỹ KH&CN doanh nghiệp**

Khoản 2 Điều 35 Luật Chuyển giao công nghệ quy định: Doanh nghiệp được sử dụng quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp để đầu tư, đối ứng vốn, nhận vốn đối ứng đầu tư cho đổi mới công nghệ, ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ, khởi nghiệp sáng tạo, thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ của mình và thực hiện nội dung chi khác theo quy định của pháp luật về khoa học và công nghệ.

Tại điểm b, Khoản 3, Điều 3 Nghị quyết số 43/2022/QH 15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội khóa 15 đặt ra nhiệm vụ giải quyết các vướng mắc trong quy định về nội dung chi và quản lý Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp; sử dụng khoảng 5 nghìn tỷ đồng để đổi mới công nghệ, ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học công nghệ, thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; giải mã công nghệ; mua thiết bị, máy móc, nguyên vật liệu cho đổi mới công nghệ, phục vụ trực tiếp hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

Nghị định số 76/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chuyển giao công nghệ. Theo đó, Khoản 1 Điều 10 của Nghị định đã quy định về Nội dung hoạt động đầu tư của Quỹ phát triển KH&CN của doanh nghiệp bao gồm: Đầu tư, đối ứng vốn đầu tư cho khởi nghiệp sáng tạo; đổi mới công nghệ, ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ, thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; giải mã công nghệ, đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật cho hoạt động giải mã công nghệ; thuê tổ chức, cá nhân trong nước, nước ngoài để tư vấn, quản lý hoạt động đầu tư của quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp theo hợp đồng giữa các bên.

Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 chỉ rõ các điều kiện và quy định áp dụng cho việc chọn nhà thầu trong phạm vi “Gói thầu trang bị cơ sở vật chất - kỹ thuật, máy móc, thiết bị hỗ trợ phát triển khoa học và công nghệ từ quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp nhà nước”. Theo

Khoản 4 Điều 2 của Luật, tổ chức và cá nhân có hoạt động đầu thầu, không thuộc trường hợp được quy định tại các khoản 1, 2 và 3 của Điều này, có quyền tự quyết định áp dụng toàn bộ hoặc một số điều, khoản, hoặc điểm cụ thể của Luật theo nhu cầu và điều kiện cụ thể của mình.

Trong Nghị định số 95/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ quy định về đầu tư và cơ chế tài chính đối với hoạt động khoa học và công nghệ, quỹ phát triển KH&CN của doanh nghiệp được chi cho các hoạt động sau:

- Thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia, cấp bộ, cấp tỉnh.

- Thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ của doanh nghiệp: Doanh nghiệp phải xây dựng quy chế đề xuất, xác định nhiệm vụ, tổ chức thực hiện và đánh giá nghiệm thu các nhiệm vụ khoa học và công nghệ của doanh nghiệp và quy chế chi tiêu, sử dụng quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp gửi cơ quan thuế nơi doanh nghiệp đăng ký thuế để kiểm soát. Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp chịu trách nhiệm thực hiện đúng quy chế. Việc xây dựng quy chế phải đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch trong nội bộ doanh nghiệp.

- Hỗ trợ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp:

+ Trang bị cơ sở vật chất - kỹ thuật cho hoạt động khoa học và công nghệ của doanh nghiệp: Xây dựng các tổ chức nghiên cứu phát triển, trung tâm phân tích, kiểm nghiệm, thử nghiệm, kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm sản phẩm; hạ tầng thông tin, cơ sở dữ liệu của doanh nghiệp và thông kê về hoạt động khoa học và công nghệ; chi cho công tác duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa

cơ sở vật chất - kỹ thuật và trang thiết bị phục vụ hoạt động khoa học và công nghệ; chi khác phục vụ phát triển khoa học và công nghệ; các hệ thống quản lý chất lượng của doanh nghiệp;

+ Mua quyền sử dụng, quyền sở hữu: Bí quyết công nghệ; kiến thức kỹ thuật về công nghệ được chuyển giao dưới dạng phương án công nghệ, quy trình công nghệ, thiết kế kỹ thuật, giải pháp kỹ thuật, công thức, thông số kỹ thuật, bản vẽ, sơ đồ kỹ thuật, chương trình máy tính, thông tin dữ liệu; giải pháp hợp lý hóa sản xuất, đổi mới công nghệ; bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích, giống cây trồng, kiểu dáng công nghiệp; sáng kiến; các tài liệu, kết quả nghiên cứu, sản phẩm có liên quan trong nước và nước ngoài để phục vụ cho hoạt động khoa học và công nghệ của doanh nghiệp;

+ Mua máy móc, thiết bị có kèm theo các đối tượng chuyển giao công nghệ theo quy định tại Điều 7 Luật Chuyển giao công nghệ để thay thế một phần hay toàn bộ công nghệ đã, đang sử dụng bằng công nghệ khác tiên tiến hơn nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm hoặc cải tiến phát triển sản phẩm mới của doanh nghiệp;

+ Trả lương, chi thuê chuyên gia hoặc hợp đồng với tổ chức khoa học và công nghệ trong nước và nước ngoài để thực hiện các hoạt động khoa học và công nghệ của doanh nghiệp;

+ Chi cho đào tạo nhân lực khoa học và công nghệ của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về khoa học và công nghệ;

+ Chi cho các hoạt động sáng kiến theo quy định của pháp luật về sáng kiến;

+ Chi cho các hoạt động hợp tác về khoa học và công nghệ giữa các tổ chức, cá nhân

và doanh nghiệp trong nước và ngoài nước: Hoạt động khảo sát, tìm kiếm đối tác, nhu cầu công nghệ trong nước và ngoài nước; chi phí cho các nhiệm vụ hợp tác nghiên cứu chung theo các lĩnh vực khoa học và công nghệ được nhà nước khuyến khích, ưu tiên;

+ Chi cho đánh giá, thử nghiệm, kiểm chuẩn, quảng bá, thương mại hóa sản phẩm mới, công nghệ mới; đăng ký quyền sở hữu trí tuệ.

- Chi quản lý quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp.

Về nội dung chi cho hoạt động quản lý quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp, Thông tư số 05/2022/TT-BKHCN ngày 31/5/2022 của Bộ KH&CN đã hướng dẫn một số mục chi cụ thể: Chi lương và các khoản bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế và các khoản đóng góp cho cán bộ phục vụ trực tiếp hoạt động quản lý Quỹ theo quy định; chi phụ cấp cho các cán bộ kiêm nhiệm theo quy định; chi thuê trụ sở làm việc (nếu có); chi mua sắm, sửa chữa vật tư văn phòng, tài sản; chi thanh toán dịch vụ công cộng; chi các khoản công tác phí và các khoản chi khác có liên quan đến hoạt động quản lý Quỹ.

Ngoài ra, nhằm giải quyết những thách thức và tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp hiện nghĩa vụ thuế khi trích lập và sử dụng Quỹ phát triển KH&CN của doanh nghiệp, Thông tư số 67/2022/TT-BTC đã cho phép doanh nghiệp có thể sử dụng nguồn quỹ này để mua máy móc, thiết bị cho đổi mới công nghệ phục vụ trực tiếp cho hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp trong 02 năm (năm 2022 và năm 2023).

Thông tư số 67/2022/TT-BTC cũng mở rộng quyền lợi, cho phép trường hợp tài sản

cố định đã hình thành từ Quỹ và chưa hết hao mòn, nếu được chuyển giao để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, sẽ tính vào thu nhập khác. Phần giá trị còn lại của tài sản cố định này sẽ được trích khấu hao và tính vào chi phí, thúc đẩy doanh nghiệp hiệu quả hóa tối đa giá trị của trang thiết bị. Điều này đồng nghĩa với việc Thông tư đã giải quyết những hạn chế trước đây, giúp doanh nghiệp linh hoạt hơn trong việc sử dụng quỹ để đầu tư vào trang thiết bị hoặc tối ưu hóa hiệu suất của chúng. Đây đều là những điểm mới quan trọng, góp phần thúc đẩy sự phát triển bền vững và năng động trong lĩnh vực Khoa học và Công nghệ.

Tóm lại, các chính sách liên quan đến việc trích lập và sử dụng quỹ phát triển KH&CN của doanh nghiệp đang đóng vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy sự đổi mới và phát triển toàn diện; khuyến khích doanh nghiệp, bao gồm cả doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp tư nhân, trích lập một phần thu nhập để đầu tư vào các hoạt động KH&CN. Điều này không chỉ cung cấp nguồn lực tài chính cho các dự án nghiên cứu mà còn thúc đẩy quá trình chuyển giao công nghệ và ứng dụng kết quả nghiên cứu vào sản xuất thực tế.

Cơ chế chính sách cho hoạt động của quỹ KH&CN ngày càng được hoàn thiện hơn, với điểm đáng chú ý là khả năng sử dụng quỹ cho việc mua máy móc, thiết bị hỗ trợ công nghệ mới và tích hợp tài sản cố định vào quá trình sản xuất. Những điều chỉnh này đánh dấu những bước tiến quan trọng, nhằm tối ưu hóa hiệu quả của quỹ. Điều này không chỉ giúp doanh nghiệp đạt được những tiến bộ trong quá trình nghiên cứu mà còn tối ưu hóa nguồn lực và tăng sức cạnh tranh. □